

Hà Nội, ngày tháng 09 năm 2018

**DANH SÁCH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ ĐẠT
ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG NGHỀ QUỐC GIA KỲ IX NĂM 2018**

Từ ngày 22/09/ 2018 đến ngày 24/09/2018

Nghề: Công nghệ ô tô bậc 1

(Kèm Quyết định số /QĐ - ĐHCN ngày tháng năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội)

TT	Mã hiệu kiểm tra	Họ và tên	Ngày sinh	Ảnh nền trắng	Giới tính		Chứng minh thư / Căn cước công dân/Hộ chiếu		
					Nam	Nữ	Số	Ngày cấp	Nơi cấp
1	OT - 01	Lã Thái Anh	09/04/1991		x		001091001275	09/05/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
2	OT - 03	Nguyễn Văn Bình	09/07/1977		x		011924639	05/07/2008	CA Hà Nội
3	OT - 04	Phạm Ngọc Châu	20/07/1980		x		001080008992	01/10/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

TT	Mã hiệu kiểm tra	Họ và tên	Ngày sinh	Ảnh nền trắng	Giới tính		Chứng minh thư / Căn cước công dân/Hộ chiếu		
					Nam	Nữ	Số	Ngày cấp	Nơi cấp
4	OT - 05	Nguyễn Đăng Chiến	05/05/1963		x		013270876	29/04/2010	CA Hà Nội
5	OT - 06	Nguyễn Thành Chung	27/08/1985		x		001085003004	22/09/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
6	OT - 07	Phạm Viết Công	12/03/1991		x		187073753	25/11/2008	CA Nghệ An
7	OT - 08	Tạ Tiến Đạt	20/02/1971		x		111156655	28/05/2009	CA Hà Nội
8	OT - 09	Lại Văn Đạt	11/01/1996		x		233208054	20/04/2011	CA Kon Tum

TT	Mã hiệu kiểm tra	Họ và tên	Ngày sinh	Ảnh nền trắng	Giới tính		Chứng minh thư / Căn cước công dân/Hộ chiếu		
					Nam	Nữ	Số	Ngày cấp	Nơi cấp
9	OT - 10	Lê Minh Đức	07/07/1978		x		113076462	14/07/2004	CA Hòa Bình
10	OT - 12	Hoàng Xuân Hải	12/01/1961		x		033061000356	30/09/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
11	OT - 13	Hoàng Công Hán	12/01/1982		x		036082007620	11/12/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
12	OT - 14	Vũ Xuân Hoàn	26/03/1972		x		025072000325	12/06/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
13	OT - 15	Đào Đình Hoàn	11/02/1983		x		001083015479	14/04/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

TT	Mã hiệu kiểm tra	Họ và tên	Ngày sinh	Ảnh nền trắng	Giới tính		Chứng minh thư / Căn cước công dân/Hộ chiếu		
					Nam	Nữ	Số	Ngày cấp	Nơi cấp
14	OT - 16	Hoàng Tuấn Huấn	02/07/1978		x		125432644	10/03/2008	CA Bắc Ninh
15	OT - 18	Nghiêm Mạnh Hùng	16/04/1965		x		001065005988	21/03/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
16	OT - 19	Nguyễn Thanh Hùng	06/12/1970		x		022070000063	16/07/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
17	OT - 20	Bùi Phúc Hưng	19/09/1971		x		036071002897	28/02/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
18	OT - 21	Đoàn Công Hưởng	06/07/1987		x		112053945	22/06/2004	CA Hà Tây

TT	Mã hiệu kiểm tra	Họ và tên	Ngày sinh	Ảnh nền trắng	Giới tính		Chứng minh thư / Căn cước công dân/Hộ chiếu		
					Nam	Nữ	Số	Ngày cấp	Nơi cấp
19	OT - 22	Nguyễn Văn Khánh	27/04/1957		x		030057002052	12/06/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
20	OT - 23	Lê Kim Lộc	07/07/1987		x		038087005128	20/03/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
21	OT - 24	Đường Mạnh Long	18/03/1971		x		001071007925	25/03/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
22	OT - 25	Đỗ Huy Mộc	20/10/1972		x		011747044	18/05/2005	CA Hà Nội
23	OT - 26	Nguyễn Văn Ngải	30/10/1963		x		037063000008	07/03/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

TT	Mã hiệu kiểm tra	Họ và tên	Ngày sinh	Ảnh nền trắng	Giới tính		Chứng minh thư / Căn cước công dân/Hộ chiếu		
					Nam	Nữ	Số	Ngày cấp	Nơi cấp
24	OT - 27	Phùng Văn Ngọc	20/06/1977		x		135523697	02/05/2007	CA Vĩnh Phúc
25	OT - 28	Đặng Văn Nguyễn	29/10/1970		x		001070015553	10/05/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
26	OT - 30	Vũ Như Quang	01/10/1970		x		230561337	05/09/2005	CA Gia Lai
27	OT - 31	Nguyễn Viết Quyền	15/12/1971		x		025071000320	10/08/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
28	OT - 32	Vũ Xuân Sứ	03/03/1970		x		145345868	26/08/2005	CA Hưng Yên

TT	Mã hiệu kiểm tra	Họ và tên	Ngày sinh	Ảnh nền trắng	Giới tính		Chứng minh thư / Căn cước công dân/Hộ chiếu		
					Nam	Nữ	Số	Ngày cấp	Nơi cấp
29	OT - 33	Đoàn Văn Thạch	10/05/1976		x		033076000018	17/04/2013	Cục cảnh sát QLHC về TTXH
30	OT - 34	Lê Trọng Thiện	30/08/1980		x		111547143	29/03/2011	CA Hà Nội
31	OT - 35	Vi Thị Thu	13/06/1984			x	010184000100	30/09/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
32	OT - 36	Phùng Khắc Thuận	10/03/1983		x		111878967	18/01/2011	CA Hà Nội
33	OT - 37	Nguyễn Văn Thương	10/10/1980		x		111342257	10/08/2013	CA Hà Nội

TT	Mã hiệu kiểm tra	Họ và tên	Ngày sinh	Ảnh nền trắng	Giới tính		Chứng minh thư / Căn cước công dân/Hộ chiếu		
					Nam	Nữ	Số	Ngày cấp	Nơi cấp
34	OT - 38	Nguyễn Tiến Thuyên	10/09/1977		x		66B971069601	01/01/2013	Học viện kỹ thuật quân sự
35	OT - 39	Phạm Minh Toàn	24/08/1984		x		012236095	03/01/2009	CA Hà Nội
36	OT - 40	Tạ Quang Toàn	06/03/1977		x		011766307	09/05/2008	CA Hà Nội
37	OT - 42	Nhâm Sỹ Trình	01/08/1980		x		034080000814	03/12/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

TT	Mã hiệu kiểm tra	Họ và tên	Ngày sinh	Ảnh nền trắng	Giới tính		Chứng minh thư / Căn cước công dân/Hộ chiếu		
					Nam	Nữ	Số	Ngày cấp	Nơi cấp
38	OT - 43	Nguyễn Văn Tú	23/03/1985		x		033085005026	13/06/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
39	OT - 44	Thế Mạnh Tuấn	26/05/1969		x		001069004755	28/12/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
40	OT - 45	Phùng Văn Vần	27/12/1958		x		135597299	07/04/2009	CA Vĩnh Phúc
41	OT - 46	Bùi Hồng Vinh	02/07/1968		x		001068007451	22/06/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

TT	Mã hiệu kiểm tra	Họ và tên	Ngày sinh	Ảnh nền trắng	Giới tính		Chứng minh thư / Căn cước công dân/Hộ chiếu		
					Nam	Nữ	Số	Ngày cấp	Nơi cấp
42	OT - 47	Đoàn Xuân Vinh	31/12/1984		x		001084013935	16/03/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
43	OT - 48	Bùi Quang Vinh	29/01/1959		x		001059000964	03/06/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
44	OT - 49	Quách Ngọc Vịnh	25/07/1984		x		034084002892	24/08/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư